

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
KHỐI THI ĐUA
CÁC CƠ QUAN NỘI CHÍNH

Số: 412/QĐ-KNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2021

THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN

Số: 1512

Giờ.....Phút.....

Ngày: 19/3

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021

TRƯỞNG KHỐI THI ĐUA CÁC CƠ QUAN NỘI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Cụm, Khối Thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định nội dung đánh giá, chấm điểm và bình xét thi đua các Cụm, Khối Thi đua của tỉnh Khánh Hòa,

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 03/TB-HĐTĐKT ngày 20/01/2021 của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tỉnh Khánh Hòa về việc phân công Trưởng, Phó các Cụm, Khối thi đua năm 2021;

Theo đề nghị của Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa (Cơ quan Thường trực của đơn vị Trưởng Khối Thi đua).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị thành viên Khối Thi đua các cơ quan Nội chính có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TĐKT tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, HSTĐKT.

TM. KHỐI THI ĐUA
TRƯỞNG KHỐI



Nguyễn Thái Hồ
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 412 /QĐ-KNC ngày 15/ 3 /2021
của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc tổ chức, hoạt động, trách nhiệm và trình tự thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT) của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021.

2. Quy chế được áp dụng đối với các thành viên trong Khối Thi đua các cơ quan Nội chính tỉnh Khánh Hòa (theo Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa), gồm các cơ quan:

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Quản lý Thị trường;
- Cục Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Trại giam A2/Bộ Công an;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Khối Thi đua các cơ quan Nội chính (sau đây gọi tắt là Khối Thi đua) hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, công bằng, bình đẳng, quyết định theo đa số, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

2. Mọi hoạt động công tác TĐKT của Khối Thi đua đặt dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng TĐKT tỉnh Khánh Hòa.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ CỦA KHỐI THI ĐUA

Điều 3. Tổ chức của Khối Thi đua

1. Khối Thi đua có Trưởng Khối, Phó trưởng Khối do các đơn vị thành viên trong Khối lựa chọn, giới thiệu luân phiên trong dịp tổng kết năm hoặc do Hội đồng TĐKT tỉnh chỉ định, phân công.

2. Trưởng Khối được sử dụng con dấu của đơn vị mình làm cơ sở pháp lý cho các văn bản phục vụ hoạt động thi đua của Khối.



Điều 4. Nhiệm vụ của Khối Thi đua

1. Trưởng Khối Thi đua chịu trách nhiệm trước Hội đồng TĐKT tỉnh về hoạt động của Khối Thi đua, có nhiệm vụ cụ thể sau:

- a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Khối Thi đua.
- b) Xây dựng các tiêu chí thi đua, bảng chấm điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Khối Thi đua và các đơn vị thành viên theo quy định của Hội đồng TĐKT tỉnh Khánh Hòa.
- c) Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên, phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của mỗi đơn vị; phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Khối Thi đua và tổ chức giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị thành viên; bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác TĐKT; tuyên truyền và nhân rộng những gương điển hình tiên tiến của các đơn vị trong Khối để nêu gương, học tập.
- d) Chủ trì việc chấm điểm thi đua cho các đơn vị trong Khối Thi đua. Phối hợp với Ban TĐKT tỉnh đánh giá kết quả công tác của các thành viên trong Khối thi đua, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tặng "*Cờ Thi đua của UBND tỉnh*", "*Bảng khen của UBND tỉnh*" cho các đơn vị trong Khối Thi đua theo quy định; trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét trình Thủ tướng Chính phủ tặng "*Cờ Thi đua của Chính phủ*" cho những tập thể tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua của Khối Thi đua thuộc tỉnh.

đ) Chủ trì tổ chức Hội nghị sơ kết 6 tháng, Hội nghị trừ bị tổng kết năm và các hoạt động khác của Khối Thi đua.

2. Phó trưởng Khối Thi đua có nhiệm vụ:

- a) Phối hợp với Trưởng Khối Thi đua xây dựng chương trình, kế hoạch và điều hành hoạt động của Khối Thi đua.
- b) Thay mặt Trưởng Khối Thi đua giải quyết một số công việc khi Trưởng Khối Thi đua phân công.

3. Các đơn vị thành viên trong Khối Thi đua có nhiệm vụ:

- a) Đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua gửi Trưởng Khối Thi đua trong Quý I hàng năm.
- b) Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, bảng chấm điểm của Khối Thi đua. Tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị.
- c) Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hoạt động của Khối thi đua.

- d) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua.
- đ) Phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua của đơn vị.
- e) Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng đầu năm và cả năm phục vụ sơ kết, tổng kết. Tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động của Khối Thi đua với các nội dung, tiêu chí thi đua đã ký kết và gửi báo cáo kết quả cho Trưởng Khối Thi đua theo đúng quy định.

Điều 5. Hoạt động của Khối Thi đua

1. Các hoạt động

a) Hội nghị Ký kết giao ước thi đua

- Thời gian tổ chức Hội nghị: Trong Quý I/2021.
- Nội dung: Các đơn vị trong Khối Thi đua đăng ký và ký kết giao ước thi đua.
- Địa điểm: Cục Thi hành án dân sự.

b) Sơ kết 6 tháng đầu năm

- Thời gian sơ kết: Trong tháng 7/2021.
- Nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện công tác TĐKT, các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký trong 6 tháng đầu năm và biện pháp triển khai công tác TĐKT 6 tháng cuối năm để hoàn thành các chỉ tiêu trong năm.

- Địa điểm: Cục Quản lý thị trường.

c) Hội nghị trừ bị tổng kết

- Thời gian tổ chức Hội nghị: Trong tháng 01/2022 (theo lịch của Cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh).

- Nội dung: Đánh giá kết quả hoạt động của Khối Thi đua trong năm và biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các đơn vị thành viên; bình đầu Trưởng Khối Thi đua, Phó trưởng Khối Thi đua mới.

- Địa điểm: Cục Thi hành án dân sự.

d) Các hoạt động khác

- Căn cứ vào chương trình đề ra trong năm, Khối thi đua tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, hội thao; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội; tập huấn, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ; học tập, trao đổi kinh nghiệm, cách làm hiệu quả... để nâng cao chất lượng hoạt động của Khối Thi đua.

- Các hoạt động của Khối Thi đua sẽ có dự thảo Kế hoạch gửi các đơn vị thành viên góp ý để thống nhất thực hiện.

2. Thành phần tham dự các hoạt động Khối Thi đua, gồm có:

- Mời Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh phụ trách Khối Thi đua;
- Mời Đại diện lãnh đạo Ban TĐKT tỉnh và lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ;
- Đại diện lãnh đạo (Thủ trưởng hoặc cấp phó) và cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác TĐKT của các đơn vị thành viên trong Khối Thi đua, Chủ tịch Công đoàn của các đơn vị thành viên (nếu có);

- Cán bộ, công chức, người lao động các đơn vị (đối với các hoạt động có sự tham dự theo kế hoạch chung).

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Khôi

Ngoài sự hỗ trợ của ngân sách tỉnh cho Khôi Thi đua, các thành viên trong Khôi đóng góp kinh phí phục vụ cho các hoạt động của Khôi căn cứ vào kế hoạch thực hiện các hoạt động của Khôi. Cụ thể mức đóng góp kinh phí, thời gian thực hiện và các vấn đề có liên quan khác sẽ được đơn vị Trưởng Khôi dự thảo kế hoạch gửi các đơn vị thành viên góp ý để thống nhất thực hiện.

Đơn vị Trưởng Khôi có trách nhiệm thông báo tình hình thu, nộp, quản lý và sử dụng kinh phí của Khôi tại Hội nghị trụ bị tổng kết thi đua Khôi.

Điều 7. Những vấn đề khác

1. Nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết, đột xuất gửi Trưởng Khôi Thi đua cần nêu tóm tắt những điểm nổi bật. Riêng báo cáo tự chấm điểm, thống kê số liệu phải thực hiện theo biểu mẫu đã được thống nhất.

2. Thời gian nộp báo cáo được tính theo dấu công văn đến của cơ quan theo quy định của công tác văn thư, lưu trữ.

3. Căn cứ tình hình thực tế, Trưởng Khôi Thi đua có thể yêu cầu tổ chức các hội nghị đột xuất, chuyên đề khác trong Khôi Thi đua.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Thủ trưởng các đơn vị thành viên trong Khôi Thi đua có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Quy chế này được các đơn vị thành viên trong Khôi Thi đua thống nhất xây dựng; có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung nào chưa phù hợp sẽ được bổ sung, sửa đổi sau khi có ý kiến đồng ý của ít nhất 2/3 đơn vị thành viên trong Khôi Thi đua, được Trưởng Khôi Thi đua đương nhiệm ký ban hành và có hiệu lực áp dụng ngay trong năm./.

**TM. KHÔI THI ĐUA
TRƯỞNG KHÔI**



Thái Hồ
Nguyễn Thái Hồ

**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nội dung, nguyên tắc, phương pháp chấm điểm và bình xét thi đua của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính năm 2021

TRƯỞNG KHỐI THI ĐUA CÁC CƠ QUAN NỘI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Cụm, Khối Thi đua thuộc tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định nội dung đánh giá, chấm điểm và bình xét thi đua các Cụm, Khối Thi đua của tỉnh Khánh Hòa,

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Thông báo số 03/TB-HĐTĐKT ngày 20/01/2021 của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tỉnh Khánh Hòa về việc phân công Trưởng, Phó các Cụm, Khối thi đua năm 2021;

Theo đề nghị của Phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa (Cơ quan Thường trực của đơn vị Trưởng Khối Thi đua).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về nội dung, nguyên tắc, phương pháp chấm điểm và bình xét thi đua của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị thành viên Khối Thi đua các cơ quan Nội chính có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TĐKT tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, HSTĐKT.



Nguyễn Thái Hồ
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

II. BẢNG ĐIỂM CHẤM XẾP LOẠI THI ĐUA

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm	Ghi chú
I	Nội dung I				
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch do Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh giao hoặc kế hoạch do Sở, ban, ngành xây dựng và đã đăng ký thi đua tại các Khối thi đua.	15			
2	Kết quả thực hiện công tác quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực phụ trách, công tác chỉ đạo, kiểm tra, phối hợp, hướng dẫn, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực Sở, ban, ngành phụ trách.	13			
3	Thực hiện tốt việc quản lý sử dụng ngân sách, công tác quản lý tài sản công.	4			
4	Tình hình thực hiện thông tin, báo cáo phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh; Hoạt động thống kê, cập nhật tình hình, số liệu kịp thời theo quy định và theo yêu cầu chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và ngành thống kê.	4			
5	Thực hiện tốt việc triển khai thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí tại đơn vị.	4			
6	Xây dựng đơn vị đạt chuẩn văn hóa.	4			
7	Thực hiện tốt việc triển khai, tuyên truyền công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại đơn vị.	4			
8	Đánh giá xếp hạng cải cách hành chính (<i>xếp loại Tốt: 7 điểm; Khá: 5 điểm</i>).	7			
9	Đánh giá xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin (<i>xếp loại Tốt: 3 điểm; Khá: 2 điểm</i>).	3			
10	Công tác văn thư, lưu trữ (<i>xếp loại Tốt: 2 điểm; Khá: 1.5 điểm; Trung bình: 1 điểm; Yếu: 0 điểm</i>).	2			
+	Tổng điểm nội dung I	60			
II	Nội dung II	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm	Ghi chú
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.	3			
2	Tổ chức phong trào thi đua yêu nước thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao.	3			
3	Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	5			
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	2			
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	2			
c	Tổ chức gặp mặt biểu dương gương điển hình tiên tiến hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các gương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	1			
4	Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.	5			
a	Có văn bản, kế hoạch triển khai, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) và có báo cáo tình hình, kết quả triển khai theo quy định.	3			
b	Có cách làm sáng tạo trong công tác tuyên truyền về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII).	2			
5	Tổ chức Công đoàn	2			
a	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	2			
b	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	1.5			
c	Hoàn thành nhiệm vụ	1			
6	Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	2			
a	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ	2			
b	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ	1			
+	Tổng điểm nội dung II	20			



III	Nội dung III	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm	Ghi chú
1	Xây dựng, ban hành các văn bản đề chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	4			
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và sự chỉ đạo của Hội đồng TĐKT tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.	1			
b	Có ban hành văn bản (Quy định, Hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng.	1			
c	Có ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT tại đơn vị.	1			
d	Thành lập và có quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tại đơn vị.	1			
2	Tổ chức, triển khai thực hiện phong trào thi đua.	2			
a	Có kế hoạch triển khai và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do các ngành Trung ương, tỉnh phát động.	0,5			
b	Tham gia đóng góp, tuyên truyền... thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới".	0,5			
c	Tổ chức tốt các hoạt động và tích cực tham gia thực hiện các hoạt động Khối	0,5			
d	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua.	0,5			
3	Phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến	2			
a	Có các văn bản chỉ đạo, định hướng và hướng dẫn việc phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến. - Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến (0,5 điểm). - Trong năm có điển hình, mô hình mới, tiêu biểu được biểu dương, tuyên truyền (0,5 điểm).	1			
b	Có tổ chức Hội nghị biểu dương hoặc mở các chuyên trang, chuyên mục cụ thể tuyên truyền về điển hình tiên tiến hàng tháng, hàng quý trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, trên báo đài...	1			
4	Công tác khen thưởng	3			
a	Có tỷ lệ khen thưởng cho người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý bằng hình thức khen cấp cơ sở, cấp tỉnh tăng so với năm trước (cấp cơ sở 50% trở lên, cấp tỉnh 30% trở lên).	1,5			
b	Có tập thể hoặc cá nhân được tỉnh, bộ, ngành khen thưởng về thành tích đột xuất và chuyên đề.	1,5			
5	Công tác kiểm tra về thi đua, khen thưởng	1			
a	Có xây dựng kế hoạch kiểm tra về thi đua, khen thưởng.	0,5			
b	Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra về thi đua, khen thưởng	0,5			
6	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và đào tạo bồi dưỡng.	1			
a	Có tổ chức bộ máy hoặc bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.	0,5			
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các cuộc bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng.	0,5			
7	Chế độ thông tin báo cáo	2			
a	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định.	1			
b	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định.	1			
+	Tổng điểm nội dung III	15			
IV	Nội dung IV	Điểm thưởng	Điểm tự chấm	Điểm Khối chấm	Ghi chú
1	Thưởng các đơn vị có xây dựng, phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua riêng của đơn vị (có sơ kết, tổng kết, đánh giá và minh chứng về kết quả đạt được)	1			
2	Thưởng cho các đơn vị làm tốt công tác giới thiệu mô hình, phát hiện, bồi dưỡng và nhân điển hình tiên tiến được tỉnh, bộ, ngành tặng bằng khen hoặc được đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, bộ, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa.	0,5			

QUY ĐỊNH

Nội dung, nguyên tắc, phương pháp chấm điểm và bình xét thi đua năm 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số 413/QĐ-KNC ngày 15 tháng 3 năm 2021
của Khối Thi đua các cơ quan Nội chính)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Nội dung thi đua

1.1. Nội dung thi đua:

- Nội dung 1: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính.
- Nội dung 2: Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị.
- Nội dung 3: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng.

1.2. Tổng số điểm chấm thi đua: 100 điểm, trong đó:

- Điểm thực hiện 3 nội dung thi đua: 95 điểm;
- Điểm thưởng: 05 điểm.

1.3. Điểm chấm cụ thể cho từng nội dung:

- Nội dung 1: Điểm chuẩn 60 điểm;
- Nội dung 2: Điểm chuẩn 20 điểm;
- Nội dung 3: Điểm chuẩn 15 điểm;
- Điểm thưởng: 05 điểm;
- Điểm trừ: 05 điểm.

2. Nguyên tắc và phương pháp chấm điểm

2.1. Nguyên tắc chấm điểm

- Đối với các tiêu chí định lượng (xác định cụ thể số lượng trong kế hoạch, giao ước thi đua...): Thực hiện đạt bao nhiêu phần trăm (%) kế hoạch thì đạt số phần trăm (%) thang điểm.

- Đối với các tiêu chí định tính: Trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được Khối Thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm các đơn vị tự chấm điểm.

2.2. Phương pháp chấm điểm

- Các đơn vị trong Khối có trách nhiệm tự kiểm tra, chấm điểm kết quả phong trào thi đua của đơn vị mình một cách nghiêm túc, ghi rõ lý do, nội dung cụ thể, tài liệu minh chứng khi cộng điểm, trừ điểm, đề xuất mức xếp loại thi đua và gửi bảng tự chấm điểm về đơn vị Trưởng Khối Thi đua trước 07 ngày tổ chức Hội nghị trừ bị tổng kết. Trường hợp sau khi đã gửi bảng tự chấm điểm mà đơn vị nào có tài liệu, quyết định hoặc cơ sở có thể thay đổi kết quả tự chấm điểm của đơn vị mình thì có thể tập hợp đưa ra Hội nghị trừ bị tổng kết để Khối Thi đua xem xét, quyết định.

- Việc chấm điểm được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, công bằng dựa trên tiêu chí và bảng điểm do Khối Thi đua thống nhất xây dựng.

- Trường hợp có nội dung, tiêu chí thi đua chưa được quy định, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoặc do đặc thù mà không triển khai thì sẽ được giảm trừ hoặc được bổ sung tiêu chí khác thay thế các tiêu chí không thực hiện.



- Trường Khối Thi đua phối hợp với các cơ quan liên quan (*Sở Nội vụ, Phó Trường Khối Thi đua...*) thẩm định, đánh giá các nội dung quy định tại Khoản 3, Mục I, Quy định này trước khi tổ chức Hội nghị trừ bị tổng kết của Khối;

+ Tổng hợp, rà soát, trao đổi và thống nhất với các đơn vị thành viên trong Khối. Trường hợp cần thiết thì Trường Khối tổ chức kiểm tra chéo để đánh giá kết quả và chấm điểm phong trào thi đua cho các đơn vị trong Khối.

+ Tổng hợp kết quả chấm điểm và báo cáo về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước 03 ngày tổ chức Hội nghị trừ bị tổng kết.

3. Không xét đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các đơn vị vi phạm một trong các nội dung sau:

a) Không đăng ký hoặc không ký kết giao ước thi đua hàng năm tại Khối Thi đua;

b) Không tham gia huấn luyện quân sự hàng năm do cơ quan Quân sự địa phương tổ chức;

c) Tập thể hoặc cá nhân (Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương) có vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước theo kết luận thanh tra, kiểm tra, xét xử của cơ quan chức năng có thẩm quyền hoặc bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Các cơ quan, đơn vị có kết quả đánh giá, xếp hạng thực hiện Công tác cải cách hành chính hoặc Ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh xếp loại Yếu;

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng: Tập thể hoặc cá nhân (Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương) đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

5. Xếp loại thi đua

- Cách tính % số điểm của đơn vị như sau:

Tổng % số điểm = Tổng số điểm đạt được / (100 - số điểm giảm trừ; nếu có) x 100%.

- Căn cứ xếp loại thi đua như sau:

+ Đơn vị đạt từ 90% số điểm trở lên: Xếp loại Xuất sắc;

+ Đơn vị đạt từ 80% đến dưới 90% số điểm: Xếp loại Tốt;

+ Đơn vị đạt từ 70% đến dưới 80% số điểm: Xếp loại Khá;

+ Đơn vị đạt từ 60% đến dưới 70% số điểm: Xếp loại Trung bình;

+ Đơn vị đạt dưới 60% số điểm: Xếp loại Yếu.

6. Đề nghị khen thưởng

- Căn cứ vào điểm thi đua và bình xét tổng kết năm của Khối để lựa chọn và đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 01 đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua và Bằng khen cho 04 đơn vị xuất sắc toàn diện.

- Trường Khối thay mặt Khối Thi đua hướng dẫn các đơn vị và hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định để gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

